

Số: 04/TB-VP

Cẩm Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Báo cáo quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình thông báo công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

1. Nội dung công khai

- Công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình theo biểu mẫu quy định hiện hành.

(Có mẫu biểu số 76 kèm theo)

2. Hình thức công khai:

- Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Cẩm Bình;
- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã;
- Thông báo tại cuộc họp cơ quan.

3. Thời gian công khai:

Thực hiện công khai kể từ ngày ký Thông báo này theo thời hạn quy định của pháp luật về công khai ngân sách nhà nước.

4. Tổ chức thực hiện:

Giao bộ phận Kế toán Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện việc công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng quy định.

Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình thông báo để toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan được biết và giám sát việc thực hiện.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Niêm yết công khai;
- Lưu VT, KT.



Bùi Đức Hồng

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Bình công khai Quyết toán chi ngân sách năm 2025 như sau:

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	111.128.644.646	111.128.644.646	
I	Nguồn ngân sách chi thường xuyên	67.417.054.699	67.417.054.699	
1	Chi quản lý hành chính	47.714.630.230	47.714.630.230	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	24.100.825.484	24.100.825.484	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	23.613.804.746	23.613.804.746	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	169.481.000	169.481.000	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	169.481.000	169.481.000	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	195.845.200	195.845.200	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	123.490.000	123.490.000	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	72.355.200	72.355.200	
5	Chi bảo đảm xã hội	12.768.270.434	12.768.270.434	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	46.380.000	46.380.000	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	12.721.890.434	12.721.890.434	
6	Chi hoạt động kinh tế	4.767.518.143	4.767.518.143	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	6.375.000	6.375.000	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	4.761.143.143	4.761.143.143	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	396.426.876	396.426.876	

7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	396.426.876	396.426.876	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	758.258.916	758.258.916	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	65.716.900	65.716.900	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	692.542.016	692.542.016	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	355.634.000	355.634.000	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	66.942.000	66.942.000	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	288.692.000	288.692.000	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	290.989.900	290.989.900	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	51.031.200	51.031.200	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	239.958.700	239.958.700	
II	Nguồn vốn chi đầu tư	43.711.589.947	43.711.589.947	
1	Chi quản lý hành chính	5.582.004.000	5.582.004.000	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	6.237.241.800	6.237.241.800	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	342.147.000	342.147.000	
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế	28.494.764.300	28.494.764.300	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	1.707.601.847	1.707.601.847	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	1.347.831.000	1.347.831.000	

Cẩm Bình, ngày 10 tháng 04 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Đức Hồng